

BÁO CÁO

Tình hình hoạt động của UBND huyện năm 2022

Thực hiện Nghị quyết số 08 - NQ/HU ngày 23/12/2021 của Huyện ủy Đại Lộc về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022; Nghị quyết số 150/NQ-HĐND ngày 21/12/2021 của HĐND huyện Đại Lộc về kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 và Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 01/01/2022 của UBND huyện Đại Lộc về ban hành chương trình công tác năm 2022; UBND huyện báo cáo đánh giá tình hình hoạt động của UBND huyện năm 2022 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CỦA UBND HUYỆN THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Năm 2022 là năm thứ hai thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ huyện lần thứ XXII, nhiệm kỳ 2020-2025. Tình hình kinh tế - xã hội năm 2022 có nhiều thuận lợi hơn so với năm 2021. Ủy ban nhân dân huyện tập trung chỉ đạo quyết liệt các ngành, địa phương thực hiện tốt các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19; luôn kiên định các nguyên tắc phòng, chống dịch: tuyệt đối không lơ là, chủ quan, không để mất kiểm soát. Đồng thời, tiếp tục thực hiện mục tiêu phát triển sản xuất kinh doanh, giải quyết việc làm, đảm bảo an sinh xã hội phù hợp với thực tiễn. Bám sát chủ đề công tác năm 2022 “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19; phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội của huyện. Siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và công tác quản lý tài nguyên, khoáng sản trên địa bàn huyện”.

1.1. Về lĩnh vực kinh tế

UBND huyện đã tập trung triển khai đồng bộ các giải pháp thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, kịp thời tháo gỡ những vướng mắc, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển sản xuất, kinh doanh, tăng nguồn thu ngân sách, đảm bảo an sinh xã hội. Trong năm 2022, tình hình dịch bệnh Covid-19 trên địa bàn huyện cơ bản được kiểm soát. Các doanh nghiệp đã thích ứng với tình hình mới, ổn định và phát triển sản xuất, chủ động vừa sản xuất vừa phòng chống dịch đảm bảo sức khỏe và thu nhập cho người lao động. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tăng trưởng hơn cùng kỳ. Tuy nhiên, một số doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn do chi phí đầu vào, chi phí xăng dầu, chi phí vận chuyển tăng cao làm tăng chi phí giá thành sản xuất, khó khăn về tiếp cận các chính sách hỗ trợ của nhà nước nên các doanh nghiệp nhỏ hầu như giữ quy mô sản xuất, chưa có kế hoạch mở rộng đầu tư sản xuất kinh doanh. Tổng giá trị sản xuất ước đạt 14.134 tỷ đồng, tăng 13,43% so với năm 2021, đạt chỉ tiêu Nghị

quyết đề ra¹. Cơ cấu kinh tế tiếp tục chuyển dịch đúng hướng: Giá trị sản xuất ngành công nghiệp – xây dựng chiếm 63,8%; thương mại - dịch vụ chiếm 25,3%; nông - lâm - thủy sản chiếm 10,8%.

Tình hình sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp khởi sắc mạnh mẽ, các doanh nghiệp đã chủ động “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”. Giá trị sản xuất công nghiệp - tiểu thủ công nghiệp – Xây dựng trên địa bàn ước đạt 9.024,2 tỷ đồng, tăng 15,13% so với năm trước, vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện². Giá trị sản xuất công nghiệp phần huyện quản lý ước đạt 6.784,5 tỷ đồng, tăng 14,08% so với năm trước, vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện³.

Công tác quảng bá, thu hút đầu tư tiếp tục được đẩy mạnh. Trong năm 2022, UBND huyện đã tạo điều kiện cho các nhà đầu tư tiếp cận, khảo sát và nghiên cứu đầu tư 15 dự án đầu tư vào địa bàn huyện, gồm: 05 dự án⁴ đăng ký đầu tư vào cụm công nghiệp; 10 dự án⁵ thuộc lĩnh vực thương mại dịch vụ đăng ký đầu tư ngoài cụm công nghiệp. Bên cạnh đó, UBND huyện chỉ đạo tổ chức tổng rà soát tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư tại địa bàn huyện đã được cơ quan có thẩm quyền chấp thuận chủ trương đầu tư/cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư, Giấy chứng nhận đầu tư; báo cáo, đề xuất UBND tỉnh cho chủ trương thanh tra, thu hồi những dự án chậm hoặc không triển khai thực hiện, kém hiệu quả hoặc những nhà đầu tư thiếu nguồn lực tài chính đầu tư dự án. Đến nay, đã tiến hành thanh tra 05 dự án⁶, qua đó đề xuất thu hồi 03 dự án chậm tiến độ, gia hạn tiến độ 02 dự án; kiểm tra đề nghị tỉnh chấm dứt hoạt động đầu tư 02 dự án⁷; kiểm tra dừng thỏa thuận địa điểm 02 dự án đã hết thời hạn⁸. Phối hợp Thanh tra tỉnh tiến hành thanh tra và được UBND tỉnh thống nhất xử lý kết luận thu hồi dự án Khu du lịch sinh thái Bằng Am của Công ty cổ phần Quảng Cường.

¹ Nghị quyết: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất: 12%.

² Nghị quyết HĐND huyện: Giá trị sản xuất CN-TTCN-XD tăng 12-13%.

³ Nghị quyết HĐND huyện: Giá trị sản xuất CN-TTCN-XD phần huyện quản lý tăng 14%

⁴ Dự án Kho chứa nguyên liệu, Kho chứa thành phẩm và khu xuất hàng tại CCN Đồng Mặn, xã Đại Hiệp của HTX CN-TTCCN Đại Hiệp; diện tích: 16.045m²; Dự án Nhà máy Cơ khí Gia Bách tại CCN Ấp 5, xã Đại Quang của Công ty CP SXTM cơ khí Gia Bách; diện tích: 10940m²; Dự án Nhà máy sản xuất ống bê tông ly tâm và Gạch lát Terrazzo tại CCN Mỹ An 2, xã Đại Quang của Công ty TNHH XD-TM&DV Đàm Gia; diện tích: 14.772m²; Dự án Nhà máy cơ khí Toza tại CCN Ấp 5 tại CCN Ấp 5 của Công ty TNHH Toza; diện tích: 18.625m²; Dự án Nhà máy sản xuất viên nén Tâm Phúc Quảng Nam tại CCN Đại Nghĩa 2 của Công ty TNHH Tâm Phúc Quảng Nam; diện tích: 45.000m².

⁵ Dự án Khu du lịch Suối mơ-Đại Đồng; Trung tâm thương mại và cửa hàng bán lẻ xăng dầu khu Hòa Đông; các Trạm xăng dầu: Đại Nghĩa, Đại Cường, Đại Thạnh; các nhà máy nước Động Hà Sống, Giao Thủy, Phú Thuận, Vu Gia.

⁶ Thanh tra thu hồi 03 dự án: Nhà máy sản xuất mây tre, mộc mỹ nghệ xuất khẩu của Công ty TNHH TM-SX Nghĩa Tín tại CCN Đại Đồng 1; Dự án Cơ sở chế biến đá Fanspat của Công ty TNHH Quảng Lộc tại Cụm công nghiệp Đại An, xã Đại Nghĩa; Dự án xây dựng Hạ tầng kỹ thuật và Khu chăn nuôi tập trung tại thôn Thạnh Phú, xã Đại Chánh, huyện Đại Lộc của Công ty TNHH MTV APĐ. Đề nghị gia hạn 02 dự án: Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất gạch không nung và chế tạo kết cấu thép của Công ty CP Đầu tư AMT tại CCN Đông Phú; Dự án đầu tư Nhà máy sản xuất mây tre, mộc mỹ nghệ xuất khẩu của Công ty TNHH TM-SX Nghĩa Tín tại CCN Đại Đồng 2.

⁷ Đề nghị chấm dứt hoạt động đầu tư 02 dự án: Nhà máy sản xuất ván lạng, ván ép của Công ty TNHH Dana Plywood tại CCN Đại An, Nhà máy sản xuất gạch không nung của Công ty CP gạch không nung Thời Đại tại CCN Ấp 5.

⁸ Dừng thỏa thuận địa điểm 02 dự án: Nhà máy mạ kẽm nhúng nóng sản phẩm cơ khí của Công ty CP Đầu tư Toàn Phát tại CCN Đại Đồng 2, Nhà máy sản xuất Thuốc chữa bệnh và Thực phẩm chức năng của Công ty TNHH Hutechs Vinapharm tại CCN Đại Nghĩa 2.

Hoạt động thương mại dịch vụ tiếp tục phát triển, các mặt hàng tiêu dùng thiết yếu, lương thực, thực phẩm, may mặc phong phú, đa dạng, đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của nhân dân; tình hình giá cả thị trường ổn định. Hoạt động các ngành dịch vụ bưu chính viễn thông, vận tải, tài chính, tín dụng đáp ứng được nhu cầu của nhân dân. UBND huyện thường xuyên hỗ trợ, đưa các cơ sở sản xuất, kinh doanh tham gia các hội chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Nam và các tỉnh, thành phố lân cận. Tổng giá trị sản xuất ngành thương mại dịch vụ ước đạt 3.578,4 tỷ đồng, tăng 14,14% so với năm 2021, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra⁹.

Tổng giá trị sản xuất ngành nông - lâm - thủy sản ước đạt 1.531 tỷ đồng, tăng 2,95% so với năm 2021, không đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹⁰. Trong đó, giá trị sản xuất ngành nông nghiệp ước đạt 1.299 tỷ đồng, tăng 0,75% so với năm 2021; giá trị sản xuất ngành lâm nghiệp ước đạt 190 tỷ đồng, tăng 20,3% so với năm 2021; giá trị sản xuất ngành thủy sản ước đạt 41,9 tỷ, tăng 2,7% so với năm 2021.

Giá trị sản xuất của ngành trồng trọt ước đạt 771,6 tỷ đồng, chiếm 59,37% tổng giá trị sản xuất ngành nông nghiệp. Tổng sản lượng lương thực có hạt cả năm đạt 62.095 tấn, đạt 96,93% so với kế hoạch. Trong năm qua tình hình dịch bệnh trên đàn vật nuôi cơ bản được khống chế tốt, các ổ dịch phát sinh rải rác và nhanh chóng được khống chế kịp thời; tuy nhiên việc phát triển tổng đàn vật nuôi chưa đạt kết quả tốt như kế hoạch. Giá trị sản xuất ngành chăn nuôi đạt 474 tỷ đồng, chiếm 36,47% tỷ trọng nội bộ ngành nông nghiệp; nếu tính cả giá trị ngành thủy sản đạt 515,9 tỷ đồng chiếm 39,7% giá trị sản xuất ngành nông nghiệp, gần đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹¹. Tình hình nuôi trồng thủy sản tiếp tục được duy trì, tổng diện tích nuôi trồng thủy sản là 127,7 ha; sản lượng thủy sản khai thác tự nhiên ước đạt 28 tấn; sản lượng thủy sản nuôi trồng nước ngọt ước đạt 1.396 tấn.

Công tác quản lý, bảo vệ rừng tự nhiên được chú trọng thực hiện, tổng diện tích rừng tự nhiên trên địa bàn huyện được quản lý, bảo vệ theo các Chương trình dự án là 14.609 ha; tỷ lệ che phủ rừng ở mức 54,03%, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹². Trong năm, đã phối hợp với Công ty lâm nghiệp Thiện Hoàng triển khai chương trình cấp chứng chỉ rừng FSC tại 8 xã có diện tích rừng sản xuất lớn; kế hoạch năm 2022, huyện Đại Lộc có khoảng 1.500-2.000 ha rừng được cấp chứng chỉ rừng FSC. Tiếp tục theo dõi, kiểm tra việc triển khai dự án trồng rừng gỗ lớn từ nguồn ngân sách tỉnh với quy mô 89 ha.

Công tác quản lý chất lượng nước sạch sinh hoạt được quan tâm thực hiện, toàn huyện có 100% hộ dân nông thôn sử dụng nước hợp vệ sinh.

Tổng thu ngân sách nhà nước trên địa bàn ước thực hiện năm 2022 là 1.168.852 triệu đồng, đạt 144% so với dự toán tỉnh giao, 141% so với dự toán huyện giao; trong đó, thu phát sinh kinh tế trên địa bàn ước đạt 288.574 triệu

⁹ Nghị quyết: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành TM-DV: tăng 14%

¹⁰ Nghị quyết: Tốc độ tăng trưởng giá trị sản xuất ngành nông - lâm - thủy sản: tăng 4,0-4,5%.

¹¹ Nghị quyết: Tỷ trọng ngành chăn nuôi (bao gồm thủy sản) chiếm 40% trong cơ cấu ngành nông nghiệp.

¹² Nghị quyết: Tỷ lệ che phủ rừng 55,3%.

đồng, đạt 121% so dự toán tỉnh, 113% so dự toán huyện giao, tăng 4% so với cùng kỳ, chưa đạt Nghị quyết HĐND huyện¹³. Tổng chi ngân sách địa phương ước thực hiện năm 2022 là 1.119.053 triệu đồng, bằng 147% dự toán tỉnh, 144% dự toán huyện và giảm 8% so cùng kỳ.

Trong năm 2022, UBND huyện đã tiếp tục chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ Quy hoạch vùng huyện và điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thị trấn Ái Nghĩa giai đoạn đến năm 2030 theo ý kiến thẩm định của tỉnh, các Sở, ngành chuyên môn và hiện đang chờ phê duyệt. Chỉ đạo triển khai thực hiện quyết liệt quy hoạch chung xây dựng các xã giai đoạn đến năm 2030.

Tập trung chỉ đạo đẩy mạnh công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đảm bảo tiến độ thực hiện các dự án trọng điểm trên địa bàn huyện¹⁴. Đẩy nhanh hồ sơ thủ tục, tiến độ thi công các công trình trọng điểm, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo chính trị, an ninh – quốc phòng, phục vụ nhu cầu dân sinh trên địa bàn huyện¹⁵. Tổng số nguồn vốn thực hiện giải ngân đến 30/11/2022 là 126.734/182.180 triệu đồng, đạt 69,57% so với kế hoạch. Ước thực hiện giải ngân đến hết niên độ ngân sách năm 2022 đạt 97% so với kế hoạch.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên, môi trường, khoáng sản được tập trung chỉ đạo thực hiện quyết liệt, đạt kết quả khá tốt, có nhiều chuyển biến tích cực. Tăng cường chỉ đạo giải quyết các hồ sơ đất đai của công dân và lập các thủ tục về đất đai để thực hiện các dự án đầu tư sản xuất kinh doanh, đầu tư XDCB theo đúng quy định. Tiếp tục tổ chức họp bàn và đề xuất hướng giải quyết tồn tại trong việc cấp GCN QSD trên địa bàn huyện. Hoàn chỉnh hồ sơ quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 và kế hoạch sử dụng đất năm 2023 theo đúng quy định. Chú trọng chỉ đạo kiểm tra, giám sát việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường, việc chấp hành các quy định về hoạt động khai thác, chế biến khoáng sản trên địa bàn huyện và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm¹⁶.

Tập trung chỉ đạo các ngành và địa phương thực hiện tốt Phương án phòng chống thiên tai, tìm kiếm cứu nạn năm 2022, kịp thời ứng phó với những diễn biến phức tạp trong mùa mưa bão năm 2022, hạn chế thấp nhất thiệt hại về người và tài sản; tập trung khắc phục nhanh hậu quả do cơn bão số 4 (Noru) và bão số 5 gây ra; tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đảm bảo an toàn các

¹³ Nghị quyết HĐND huyện: Thu phát sinh kinh tế tăng 10% so với thực hiện năm 2021 (*Thu phát sinh kinh tế năm 2021: 277.475 triệu đồng*).

¹⁴ Gồm: Đường giao thông từ ĐH3.ĐL (Đại An) đi trung tâm hành chính huyện Đại Lộc; Đường nối từ ĐT.609C đến Quốc lộ 14B (trong đó có Cầu An Bình), Đường nối Quốc lộ 14H đến ĐT609 (trong đó có Cầu Sông Thu), Đường tránh phía Tây Ái Nghĩa; điều chỉnh, bổ sung cầu Giao Thủy, đoạn từ ngã ba Hòa Đông đi ngã ba Đại Hiệp, Trụ sở Huyện ủy Đại Lộc... và các dự án đầu tư trong các Cụm công nghiệp trên địa bàn huyện.

¹⁵ Công trình: Đường tránh phía Tây thị trấn Ái Nghĩa; Đường ĐH3.ĐL đi trung tâm hành chính huyện; Trụ sở làm việc Huyện ủy Đại Lộc; Các công trình trường học, di dân vùng sạt lở khẩn cấp...

¹⁶ Về môi trường: Trong năm, đã tổ chức kiểm tra 21/30 cơ sở theo kế hoạch (*09 cơ sở còn lại do ngừng hoạt động và đã được các ngành của tỉnh Thanh tra*); đồng thời, qua kiểm tra đã ban hành 07 quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước, bảo vệ môi trường đối với 07 đơn vị với mức phạt 279 triệu đồng.

Về tài nguyên - khoáng sản: Trong năm, đã tổ chức 24 cuộc kiểm tra¹⁶ đối với các doanh nghiệp khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện. Qua kiểm tra, đã kịp thời phát hiện các sai phạm, giao lại cho các địa phương xử lý theo quy định và đề nghị báo cáo kết quả xử lý, giải trình vụ việc về UBND huyện được biết, chỉ đạo thực hiện; đồng thời, ban hành Quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác khoáng sản, đất đai đối với 07 trường hợp, tổng số tiền phạt là 293.500.000 đồng¹⁶.

đập thủy lợi, thủy điện; tăng cường kiểm soát, hướng dẫn bảo đảm an toàn giao thông tại khu vực bị sạt lở, ngập sâu.

1.2. Về lĩnh vực văn hoá, xã hội

Ngành Giáo dục và Đào tạo huyện đã thực hiện hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ năm học 2021-2022, hoàn thành kỳ thi tốt nghiệp trung học phổ thông năm 2021 và khai giảng năm học 2022-2023 theo chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn của cấp trên. Tổ chức thành công các hoạt động Chào mừng kỷ niệm 40 năm ngày Nhà giáo Việt Nam. Từng bước nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện và hiệu quả ở các cấp học. Tiếp tục chỉ đạo thực hiện xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia, kiểm định chất lượng giáo dục đối với các trường học trên địa bàn huyện, đến nay, có 09 trường đạt chuẩn quốc gia, vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện¹⁷.

Công tác phòng, chống dịch Covid-19 của huyện Đại Lộc trong thời gian qua đã đạt hiệu quả tốt. Đến nay tình hình dịch Covid-19 trên địa bàn huyện đã được kiểm soát, số ca mắc Covid-19 còn rải rác; đa số các ca nhiễm Covid-19 có triệu chứng nhẹ hoặc không có triệu chứng. Công tác điều tra, giám sát và theo dõi điều trị F0 tại nhà vẫn tiếp tục duy trì. Tổng số F0 tính từ 01/01/2022 đến nay là: 22.976, trong đó: điều trị cơ sở tập trung 777, điều trị tại khoa Truyền nhiễm Bệnh viện ĐKKVMNPB Quảng Nam: 266, F0 điều trị tại nhà: 21.933. Huyện đã tập trung triển khai tiêm vắc xin với tinh thần khẩn trương, đảm bảo tiêm chủng an toàn, cập nhật kịp thời lên hệ thống, đồng thời tăng cường tuyên truyền để người dân hiểu được tác dụng của vắc xin trong phòng ngừa Covid-19¹⁸.

Công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được thực hiện đảm bảo, chất lượng khám chữa bệnh được nâng lên. Công tác vận động nhân dân tham gia BHYT đạt kết quả tích cực, ước đến cuối năm tỷ lệ tham gia BHYT toàn dân trên địa bàn huyện ước đạt 97%, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra¹⁹. Công tác quản lý vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm soát, phòng chống dịch bệnh, kiểm tra, hướng dẫn lập thủ tục hành nghề y dược tư nhân trên địa bàn huyện được tăng cường thường xuyên. Các chương trình mục tiêu Quốc gia về dân số - kế hoạch hóa gia đình, công tác phòng chống suy dinh dưỡng của trẻ em dưới 5 tuổi, chương trình phòng chống lao, chương trình tiêm chủng mở rộng,... được chú trọng thực hiện. Tỷ suất sinh thô giảm còn 9,26‰, giảm 1,63‰ so với năm 2021, đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể nhẹ cân giảm còn

¹⁷ Nghị quyết HĐND huyện: Số lượng trường đạt chuẩn quốc gia: 8 trường.

¹⁸ Kết quả tiêm vắc xin đối tượng ≥ 18 tuổi đến ngày 10/11/2022: có 109.720 người trên 18 tuổi có nhu cầu tiêm vắc xin phòng Covid-19; tính đến nay, số người được tiêm ít nhất 1 mũi: 109.719 người (99,9%); trong đó: Số người đã tiêm đủ liều cơ bản: 109.718 người (99,9%); Số người đã tiêm mũi bổ sung: 31.157 người (28,4%); Tiêm Mũi 3 (nhắc lại lần 1): 75.737 người (69,03%), Tiêm mũi 4 (nhắc lại lần 2): 30.377 (27,69%); Ngoài ra còn có 1.007 người vắng lai được tiêm tại huyện Đại Lộc,

- Kết quả tiêm vắc xin cho đối tượng từ 12 - < 18 tuổi (12.304 người): đã tiêm mũi 1: 12.583 người, tỷ lệ 102,27%; Đã tiêm 2 mũi (đủ liều cơ bản): 12.355 người, tỷ lệ 100,41%; đã tiêm mũi 3: 8.767 người, tỷ lệ 71,25%. Ngoài ra, có 297 trẻ vắng lai được tiêm.

- Kết quả tiêm vắc xin cho đối tượng từ 5 - < 12 tuổi (14.159 trẻ): đã tiêm mũi 1: 13.714 trẻ, tỷ lệ 96,86%; Đã tiêm 2 mũi : 6.391 trẻ, tỷ lệ 45,14%.

¹⁹ Nghị quyết HĐND huyện: Tỷ lệ tham gia BHYT 97%.

6,47%, giảm 0,02% so với năm 2021 (năm 2021: 6,49%). Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng thể thấp còi giảm còn 13,87%, giảm 0,03% so với năm 2021.

Công tác chăm lo gia đình chính sách, đời sống nhân dân, người nghèo, đối tượng bảo trợ xã hội được quan tâm thực hiện. Chỉ đạo hỗ trợ kịp thời cho các đối tượng gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ và Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Nam²⁰. Phân bổ 11,08 tỷ đồng cho các địa phương thực hiện xây mới, sửa chữa nhà cho người có công theo Nghị quyết số 11/2019/NQ-HĐND và Nghị quyết số 15/2021/NQ-HĐND của HĐND tỉnh đối với 472 nhà (Xây mới 82 nhà, sửa chữa 390 nhà), đã triển khai thực hiện 430 (Xây mới: 43 nhà, sửa chữa: 387 nhà) và 42 hộ người có công không có khả năng làm nhà trong năm 2022 (Xây mới: 39 nhà, sửa chữa: 3 nhà).

Công tác giảm nghèo được tập trung chỉ đạo thực hiện, đến nay còn 696 hộ nghèo, giảm 145 hộ so với kết quả điều tra cuối năm 2021, vượt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện²¹. Công tác giải quyết việc làm, gắn với đào tạo nghề cho lao động nông thôn được tập trung thực hiện²². Tính đến thời điểm hiện nay, theo thống kê, tỷ lệ lao động qua đào tạo trên địa bàn huyện đạt 72,4% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra²³), trong đó tỷ lệ lao động phi nông nghiệp qua đào tạo đạt 61% (đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra²⁴); số lượng lao động có việc làm là 1.591, trong đó có 145 lao động đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng (đạt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra²⁵). Tiếp tục quan tâm thực hiện công tác chăm sóc, bảo vệ trẻ em và các hoạt động bảo trợ xã hội, công tác bình đẳng giới và vì sự tiến bộ của phụ nữ.

Chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền, cổ động trực quan chào mừng các ngày lễ lớn; tuyên truyền Kỷ niệm 92 năm ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam và mừng Xuân Nhâm Dần 2022, 75 năm Ngày Thương binh-Liệt sĩ 27/7, 85 năm Ngày thành lập Đảng bộ huyện Đại Lộc 09/12 và các sự kiện chính trị quan trọng; đẩy mạnh tuyên truyền phòng, chống dịch bệnh Covid-19, phòng chống thiên tai trên địa bàn huyện. Đã hoàn chỉnh hồ sơ di tích Dinh và Mộ Bà Phường Chào trình Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định; có văn bản đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia đối với Mộ Đỗ Đăng Tuyển, xã Đại Cường; đã tổ chức Ngày chạy Olympic vì sức khỏe toàn dân năm 2022, cử đoàn vận động viên tham gia các môn thi đấu trong Chương trình Đại hội TDTT tỉnh

²⁰ Đến nay, đã chi hỗ trợ theo Nghị Quyết số 68/NQ-CP cho 11.151 người với tổng số tiền đã hỗ trợ là 11.944.450.000 đồng và Nghị quyết số 45/NQ-HĐND ngày 22/7/2021 của HĐND tỉnh Quảng Nam cho 9.272 người, với tổng số tiền đã hỗ trợ là 16.503.450.000 đồng. Hỗ trợ tiền ăn cho người điều trị nhiễm Covid-19 tập trung (F0) theo Quyết định số 337/QĐ-UBND ngày 28/01/2022 của UBND tỉnh Quảng Nam cho 2.146 đối tượng với số tiền 1.160.264.000 đồng.

²¹ Nghị quyết HĐND huyện: Đạt chỉ tiêu giảm hộ nghèo Tỉnh giao năm 2022 là 50 hộ nghèo.

²² Phối hợp với Trung tâm dạy nghề Thanh niên Quảng Nam tổ chức 04 lớp đào tạo nghề: kỹ thuật pha chế đồ uống tại xã Đại Hiệp, Kỹ thuật chế biến món ăn tại xã Đại Tân, xã Đại Thắng và nghề may công nghiệp tại xã Đại Hưng với số lượng 140 học viên (35 học viên/lớp) với tổng kinh phí hơn 300 triệu đồng.

²³ Nghị quyết: Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt trên 72%

²⁴ Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp qua đào tạo đạt 59%

²⁵ Tạo 1500-1700 việc làm, trong đó xuất khẩu 50 lao động.

Quảng Nam lần thứ IX. Trong năm, có 12/18 xã, thị trấn đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, văn minh đô thị, đạt 66,66%; có 102/113 thôn, khu phố đạt danh hiệu thôn, khu phố văn hóa, đạt 90,26%; số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa, đạt 94,48%; có 119/121 cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa, đạt 98,34%, vượt chỉ tiêu Nghị quyết đề ra²⁶. Công tác chuyển đổi số được tập trung chỉ đạo triển khai thực hiện đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần hiện đại hóa nền hành chính công trên địa bàn huyện. Đang triển khai lập các hồ sơ, thủ tục để thành lập Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) huyện Đại Lộc. Đã thành lập Đoàn kiểm tra, hướng dẫn triển khai hạ tầng thông tin, bưu chính, hạ tầng viễn thông các xã, thị trấn phục vụ công tác Chuyển đổi số và xây dựng “Xã, thị trấn thông minh” trên địa bàn huyện. Tổ chức công bố Danh mục dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cấp huyện (226 TTHC), cấp xã (95 TTHC).

1.3. Về thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia

UBND huyện đã tập trung chỉ đạo các ngành khẩn trương xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia. Đã hoàn thiện trình HĐND huyện thông qua Nghị quyết Phê duyệt danh mục công trình sử dụng kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết Quy định tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng Nông thôn mới trên địa bàn huyện Đại Lộc, giai đoạn 2021-2025; Nghị quyết Phê duyệt danh mục công trình sử dụng kế hoạch vốn đầu tư phát triển trung hạn thực hiện Chương trình Mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Nghị quyết Quy định tỷ lệ hỗ trợ từ ngân sách nhà nước các cấp cho các nội dung trong Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi trên địa bàn huyện.

Riêng đối với Chương trình MTQG xây dựng NTM: Đã chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc các địa phương triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới; đã phân công nhiệm vụ phụ trách các tiêu chí huyện NTM, xã NTM, xã NTM nâng cao và xã NTM kiểu mẫu giai đoạn 2021- 2025 và đôn đốc các ngành rà soát các tiêu chí huyện NTM; xây dựng Kế hoạch truyền thông xây dựng NTM giai đoạn 2021-2025 nhằm phấn đấu hoàn thành mục tiêu xây dựng huyện Đại Lộc đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2024. Chỉ đạo UBND các xã rà soát thực trạng các tiêu chí xã nông thôn mới theo Bộ tiêu chí mới giai đoạn 2021-2025; theo đó, tổng số tiêu chí đạt chuẩn của các xã trên địa bàn huyện là 303 tiêu chí, bình quân tiêu chí đạt chuẩn cho một xã là 17,82 tiêu chí/xã, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện²⁷; có 04/09 thôn²⁸ đạt

²⁶ Nghị quyết: Có 8-10 xã, thị trấn đạt chuẩn văn hóa nông thôn mới, văn minh đô thị; có 85-90% số thôn, khu phố đạt danh hiệu thôn, khu phố văn hóa; có 90-92% số gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa; có 95% trở lên số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa.

²⁷ Nghị quyết HĐND huyện: Bình quân chung số tiêu chí NTM đạt chuẩn trên địa bàn huyện 17,88 tiêu chí/xã (tăng bình quân 1,5 tiêu chí/xã đối với 4 xã chưa đạt chuẩn).

²⁸ Thôn 2 (Đại Hòa), Tây Lê (Đại Thạnh), Phú Phong, Mỹ Phước (Đại Tân).

chuẩn thôn nông thôn mới kiểu mẫu, 05/09 thôn²⁹ đang rà soát lại theo bộ tiêu chí mới. Tập trung chỉ đạo và huy động mọi nguồn lực để 4 xã (Đại Sơn, Đại Thanh, Đại Chánh và Đại Tân) xây dựng xã NTM giai đoạn 2021-2025 triển khai thực hiện theo lộ trình, kế hoạch đề ra. Triển khai Kế hoạch thực hiện Chương trình OCOP, hướng dẫn các chủ thể OCOP lập hồ sơ, đánh giá phân hạng 03 sản phẩm mới và 01 sản phẩm công nhận lại sau 36 tháng, chưa đạt chỉ tiêu Nghị quyết HĐND huyện³⁰.

1.4. Về quốc phòng - an ninh và nội chính

Chỉ đạo thực hiện toàn diện các nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, hoàn thành 100% chỉ tiêu giao quân năm 2022, hoàn thành tốt điển tập khu vực phòng thủ cấp xã ở 05 địa phương³¹. Chỉ đạo Ban Chỉ huy Quân sự huyện xây dựng kế hoạch, triển khai thực hiện tốt công tác tuyển quân năm 2023. Toàn huyện có 100% xã, thị trấn vững mạnh về quốc phòng, trong đó có 83,3% vững mạnh tiêu biểu.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn huyện tiếp tục được duy trì ổn định. Thường xuyên chỉ đạo Công an huyện chủ động nắm chắc tình hình, kịp thời phát hiện, ngăn chặn, vô hiệu hóa âm mưu, hoạt động chống phá của các thế lực thù địch, không để xảy ra “điểm nóng” về an ninh - trật tự; tăng cường điều tra, khám phá các vụ phạm pháp hình sự, xử lý vi phạm trật tự an toàn giao thông, tập trung lực lượng triển khai lập hồ sơ cấp căn cước công dân. Đẩy mạnh tổ chức tổng rà soát, kiểm tra an toàn về PCCC và CNCH trên địa bàn huyện; chỉ đạo đẩy mạnh các giải pháp đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu phục vụ triển khai quy định của Luật Cư trú 2020 về sổ hộ khẩu, sổ tạm trú hết giá trị sử dụng.

Công tác tiếp công dân, giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo được chú trọng thực hiện³², duy trì nghiêm chế độ tiếp công dân định kỳ của người đứng đầu chính quyền các cấp. Công tác thanh tra, phòng chống tham nhũng, lãng phí hoàn thành vượt kế hoạch³³. Công tác tuyên truyền, phổ biến giáo dục pháp luật được chú trọng, tổ chức thực hiện với nhiều hình thức sáng tạo, các mặt công tác của ngành tư pháp huyện đã hoàn thành 100% các mục tiêu đã đề ra.

²⁹ Hà Thanh (Đại Đồng), Dục Tĩnh (Đại Hồng), Phú Mỹ, Phiếm Ái 1 và Phiếm Ái 2 (Đại Nghĩa).

³⁰ Nghị quyết HĐND huyện: Đăng ký 5 sản phẩm với 5 chủ thể tham gia chương trình OCOP năm 2022.

³¹ Thị trấn Ái Nghĩa, Đại Quang, Đại Minh, Đại Chánh, Đại Phong.

³² Toàn huyện đã thực hiện 826 lượt tiếp công dân, trong đó Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện tiếp 41 lượt, cán bộ tiếp dân thường xuyên tại Ban Tiếp công dân UBND huyện tiếp 220 lượt; các xã, thị trấn tiếp 565 lượt.

- Tổng số đơn tiếp nhận trong kỳ 368 đơn, trong đó: tiếp nhận 367 đơn, trả lại cho công dân 01 đơn. Số đơn, vụ việc đủ điều kiện xử lý 367 đơn (khiếu nại 03 đơn, tố cáo 04 đơn, kiến nghị, phản ánh, tranh chấp 360 đơn). Kết quả đã giải quyết 334 đơn tỷ lệ giải quyết đạt 91%, đang giải quyết 33 đơn.

³³ Đã chỉ đạo triển khai 13 cuộc thanh tra kinh tế - xã hội trên các lĩnh vực (năm 2021 chuyển sang 01 cuộc và 12 cuộc trong năm 2022), đã ban hành kết luận 11 cuộc; qua thanh tra phát hiện tổng số tiền sai phạm là 611.782.000 đồng và 119.790m² đất, thu hồi nộp ngân sách số tiền 411.179.000 đồng; đã kiến nghị và được UBND tỉnh Quảng Nam thống nhất thu hồi diện tích 109.790m² đất tại thôn Thanh Phú, xã Đại Chánh và thu hồi Quyết định số 09/QĐ-UB ngày 11/5/2004 của UBND huyện Đại Lộc về việc thu hồi đất, cho hộ ông Lê Văn Nghĩa thuê đất để xây dựng cơ sở chế biến Song Mây xuất khẩu tại thôn Lâm Tây, xã Đại Đồng, với diện tích 10.000m². Đồng thời, yêu cầu tổ chức họp kiểm điểm, chấn chỉnh rút kinh nghiệm với 03 địa phương, kiểm điểm rút kinh nghiệm đối với 03 tập thể, họp chấn chỉnh rút kinh nghiệm với 01 tập thể.

Công tác cải cách hành chính, tổ chức bộ máy, xây dựng chính quyền và đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức được tập trung thực hiện³⁴. Chỉ đạo thực hiện nghiêm kế hoạch kiểm tra, giám sát việc thực hiện kỷ luật, kỷ cương hành chính trong các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện. Công tác thi đua, khen thưởng, quản lý nhà nước về tôn giáo luôn được chú trọng thực hiện; tổ chức khen thưởng kịp thời cho các tổ chức, cá nhân có thành tích trên các lĩnh vực.

II. THỰC HIỆN QUY CHẾ LÀM VIỆC, QUY CHẾ PHỐI HỢP

Căn cứ Quy chế làm việc, Ủy ban nhân dân huyện đã tổ chức hoạt động đảm bảo đúng quy định, tuân thủ nguyên tắc tập trung dân chủ, tập thể lãnh đạo cá nhân phụ trách. Ủy ban nhân dân huyện đã duy trì các cuộc họp giao ban hàng tuần, các phiên họp thường kỳ tháng, quý, 6 tháng, năm với thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn; đồng thời Chủ tịch, các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện thường xuyên tổ chức làm việc trực tiếp với các phòng, ban chuyên môn để nắm tình hình, chỉ đạo, giải quyết kịp thời những vấn đề phát sinh trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Hoạt động chỉ đạo điều hành của lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện luôn thể hiện sự gắn kết, kịp thời hỗ trợ nhau trong giải quyết công việc nên đem lại hiệu quả cao. Thành viên Ủy ban nhân dân huyện đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ, tích cực tham gia đóng góp ý kiến và quyết định những vấn đề quan trọng; đảm bảo sự lãnh đạo của Đảng, tuân thủ các quy định của pháp luật, giải quyết công việc theo đúng thẩm quyền và trách nhiệm được phân công. Thường xuyên tổ chức kiểm tra tại cơ sở, nắm vững tình hình; nỗ lực nghiên cứu, triển khai thực hiện các giải pháp thiết thực giải quyết các vấn đề phát sinh nhằm thúc đẩy phát triển sản xuất, thực hiện hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, giữ vững an ninh chính trị, ổn định đời sống nhân dân.

UBND huyện đã tuân thủ đúng quy chế phối hợp đã ký kết, phối hợp tốt với Thường trực HĐND huyện và Ban Thường trực UBMTTQVN huyện trong việc triển khai thực hiện các nhiệm vụ đã được xác định tại quy chế, tham gia các kỳ họp liên tịch, hội nghị của Ban Thường trực UBMTTQVN huyện.

Năm 2022, UBND huyện đã tiếp nhận và xử lý 10.480 văn bản, ban hành 12.575 văn bản các loại để chỉ đạo, điều hành trên các mặt công tác (trong đó: 4.835 quyết định, 07 chỉ thị, 7.733 văn bản thông thường); kịp thời xử lý, chỉ đạo các ngành, địa phương triển khai thực hiện có hiệu quả. Các văn bản UBND huyện ban hành đều đúng thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật, phù hợp với những quy định của Trung ương và của tỉnh, thể hiện tính linh hoạt trong

³⁴ Đã sáp nhập các Trường tiểu học Lê Dật và trường THCS Hoàng Văn Thụ thành Trường Tiểu học và THCS Đại Tân; Trường Tiểu học Đoàn Trị và Trường THCS Lê Lợi thành trường Tiểu học và THCS Đại Chánh; Ban hành Chỉ thị số 01/CT-UBND ngày 06/01/2022 tăng cường kỷ cương, kỷ luật hành chính; nâng cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn huyện Đại Lộc; ban hành Kế hoạch công tác cải cách hành chính năm 2022 theo Quyết định số 40/QĐ-UBND ngày 27/01/2022; Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 15/3/2022 tuyên truyền cải cách hành chính năm 2022; Kế hoạch 130/KH-UBND ngày 23/8/2022 Cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) tỉnh Quảng Nam trên địa bàn huyện Đại Lộc năm 2022 và những năm tiếp theo; Kế hoạch số 137/KH-UBND ngày 29/8/2022 Cải thiện và nâng cao Chỉ số cải cách hành chính và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước huyện Đại Lộc năm 2022.

việc vận dụng các chủ trương, chính sách vào điều kiện thực tế của huyện, giúp các ngành, địa phương tổ chức thực hiện nhiệm vụ được thuận lợi.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm 2022, UBND huyện đã tuân thủ pháp luật và thực hiện nghiêm các quy định, quy chế đã đề ra trong công tác chỉ đạo, điều hành; kịp thời chỉ đạo các ngành, địa phương giải quyết, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ trên các lĩnh vực; đảm bảo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của cơ quan hành chính cấp huyện; hiệu lực, hiệu quả trong công tác chỉ đạo, điều hành ngày càng được nâng lên. Nhờ đó, tình hình kinh tế - xã hội của huyện trong năm 2022 đã đạt được nhiều kết quả quan trọng; hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn huyện đạt kết quả tốt; công tác bảo đảm an sinh xã hội được tập trung thực hiện; an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững; hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước được nâng cao.

Bên cạnh kết quả đạt được, hoạt động của UBND huyện vẫn còn những tồn tại, hạn chế nhất định như:

- Công tác phối hợp trong giải quyết thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai còn thiếu đồng bộ; tình trạng chậm trễ trong việc giải quyết và trả kết quả hồ sơ đất đai cho công dân vẫn còn xảy ra.

- Việc triển khai thực hiện một số cơ chế, chính sách hỗ trợ trong lĩnh vực nông nghiệp còn chậm so với yêu cầu.

- Công tác bồi thường giải phóng mặt bằng đối với các dự án đầu tư của doanh nghiệp trên địa bàn huyện còn nhiều vướng mắc, chưa đảm bảo kế hoạch.

- Công tác quy hoạch tuy đã được tập trung chỉ đạo thực hiện nhưng tiến độ còn chậm, chưa đáp ứng được nhu cầu.

- Chất lượng giáo dục chưa đồng đều ở một số địa phương.

- Tình hình vi phạm và tội phạm tuy được kiềm chế nhưng vẫn còn xảy ra tại một số địa phương.

Những tồn tại, hạn chế nêu trên bao gồm những nguyên nhân khách quan và cả chủ quan từ công tác chỉ đạo, điều hành ở huyện và địa phương, đó là:

- Năm 2022, UBND huyện đã quyết liệt trong công tác chỉ đạo, điều hành trên các mặt công tác, ngay từ đầu năm đã đề ra các mục tiêu, giải pháp cụ thể nhằm triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết của Huyện ủy và HĐND huyện về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh. Tuy nhiên, tình hình dịch bệnh Covi-19 tiếp tục diễn biến hết sức phức tạp trong những tháng đầu năm 2022, bên cạnh đó, tác động tiêu cực từ tình hình thế giới, trong nước và những khó khăn của huyện về điều kiện tự nhiên, cơ sở hạ tầng, nhất là chịu nhiều tác động của thiên tai, điều kiện thời tiết bất lợi nên ảnh hưởng lớn đến quá trình triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, dẫn đến một số chỉ tiêu không đạt theo Nghị quyết Huyện ủy và HĐND huyện đã đề ra.

- UBND huyện đã chỉ đạo các cấp, các ngành siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao tinh thần trách nhiệm của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao, nhất là công tác giải quyết

thủ tục hành chính phải đảm bảo đúng quy định của pháp luật, không gây phiền hà, sách nhiễu người dân. Đối với lĩnh vực đất đai, mặc dù đến cuối tháng 10/2022, tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính trên lĩnh vực đất đai được giải quyết đúng và trước hạn của huyện được cải thiện lên xếp vị thứ 02/09 huyện vùng đồng bằng của tỉnh; tuy nhiên, sự phối hợp giữa các ngành chức năng và địa phương còn chưa chủ động, thiếu chặt chẽ; tinh thần trách nhiệm và trình độ năng lực của một số cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên lĩnh vực đất đai chưa thực sự đầy đủ, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ.

- Công tác theo dõi, tham mưu phối hợp giải quyết thủ tục, báo cáo vướng mắc với cơ quan cấp trên của một số ngành còn bị động, chưa tích cực.

- Phương pháp chỉ đạo, điều hành ở một số ngành, địa phương còn chậm đổi mới, tính chủ động, sáng tạo chưa cao; vai trò trách nhiệm của người đứng đầu một số cơ quan, đơn vị chưa được phát huy đúng mức.

- Ý thức chấp hành pháp luật của một vài bộ phận dân cư chưa cao nên tình trạng vi phạm trật tự an toàn giao thông, tệ nạn ma túy, cờ bạc,... vẫn còn xảy ra.

Trên đây là báo cáo tình hình hoạt động của UBND huyện năm 2022./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/cáo);
- TT Huyện ủy (B/cáo);
- TT HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện;
- Các cơ quan, ban ngành, đoàn thể huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- CVP, các PCVP và các CV;
- Lưu VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**